TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN HƯNG** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 78/2017/QĐST-HNGĐ	*Tân Hưng, ngày 13 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 117/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Cẩm N, sinh năm: 1987; Địa chỉ: Ấp S, xã L, huyện H, tỉnh A.

Bị đơn: Anh Lê Văn C, sinh năm 1987; Địa chỉ: Ấp S, xã L, huyện H, tỉnh A.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V; Địa chỉ: Số 02, L, phường T, quận B, thành phố N.

Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn V: Ông Phan Đắc N; Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh huyện H, tỉnh A. (Văn bản ủy quyền số 510/QĐ-HĐTV-PC ngày 19 tháng 06 năm 2014) và có Văn bản ngày 01/11/2017 về việc không khởi kiện.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Cẩm N với anh Lê Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Cẩm N và anh Lê Văn C đồng ý thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Cẩm N được quyền tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Lê Nguyễn Minh L,sinh ngày: 26/4/2016; Giới tính: Nam (Hiện cháu L đang sống với chị N).

Anh Lê Văn C không trực tiếp nuôi con nhưng được quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con, không ai được quyền cản trở anh C thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập đến.

Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập đến.

Về nợ chung: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn V chưa yêu cầu khởi kiện nên không đề cập đến.

Về án phí:

Chị Nguyễn Thị Cẩm N phải chịu 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0003972 ngày 13 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh A. Chị Nguyễn Thị Cẩm N được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

Anh Lê Văn C không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh/huyện;*
- *VKSND huyện;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã V;*
- *Chi cục THADS huyện;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Lê Văn Hựu